

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 18 – 8 – 2022  
*“V/v tranh chấp Ly hôn và nuôi con  
chung giữa chị Hoàng Hải Y và anh Đào  
Văn B”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Quang Đường

2. Bà Nguyễn Thị Đoan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp ly hôn và nuôi con chung, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 33/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Hoàng Hải Y**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Xóm X, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

2. *Bị đơn:* Anh **Đào Văn B**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

*(Tại phiên tòa chị Hoàng Hải Y có mặt, anh Đào Văn B vắng mặt không có lý do)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện, trong bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Hoàng Hải Y trình bày: Chị và anh Đào Văn B tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 24/7/2018. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2019 thì mâu thuẫn, nguyên nhân do anh B chơi bời, rượu chè,

không quan tâm đến chị, kể cả khi chị sinh con anh cũng không chăm lo cho vợ con; chị đã khuyên anh nhiều lần nhưng anh không thay đổi. Cuối năm 2019 mâu thuẫn càng tăng, chị đã đưa con về quê ở tỉnh Nghệ An sinh sống cho đến nay. Nay chị thấy vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, chị xin được ly hôn anh B.

Chị Y khai, vợ chồng có một con chung là Đào Hoàng Bảo A, sinh ngày 18/12/2018, hiện con chung đang ở với chị, chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh B cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Chị khai vợ chồng không có tài sản chung, chị không yêu cầu giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Đào Văn B: Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh B vắng mặt không có lý do, Tòa án đã giao Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho gia đình anh B, nhưng anh B vẫn không có mặt tại Tòa án để tham gia tố tụng.

Kết quả xác minh với gia đình anh B và tại địa phương Thôn B, xã Q, huyện Q được cung cấp: Anh B có hộ khẩu thường trú và sinh sống cùng gia đình bố mẹ đẻ ở xã Q, huyện Q. Thời gian gần đây anh B đi làm ăn tự do không cố định địa chỉ nhưng thi thoảng vẫn đi về và liên lạc với gia đình bằng điện thoại. Gia đình đã thông báo các văn bản của Tòa án về việc Chị Y xin ly hôn, thông qua gia đình anh B bày tỏ quan điểm: Anh không có điều kiện về Tòa án để tham gia tố tụng; anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ, còn nếu Chị Y kiên quyết xin ly hôn thì anh phải chấp nhận; vợ chồng có một con chung, nguyện vọng của anh xin được nuôi con, nếu được giao nuôi con anh không yêu cầu Chị Y cấp dưỡng nuôi con; vợ chồng không có tài sản chung.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, do đó Viện kiểm sát không đưa ra quan điểm chấp hành pháp luật của bị đơn tại phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Hoàng Hải Y được ly hôn anh Đào Văn B; giao con chung Đào Hoàng Bảo A, sinh ngày 18/12/2018 cho chị Yén trực tiếp nuôi dưỡng, Chị Y không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết; chị Y khai vợ chồng không có tài sản chung, anh B vắng mặt nên không đặt ra giải quyết về phân chia tài sản; chị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định

[1] Về tố tụng: Chị Hoàng Hải Y khởi kiện xin ly hôn anh Đào Văn B có nơi cư trú tại xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, căn cứ các điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; bị đơn là anh Đào Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Hải Y và anh Đào Văn B xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn số 21/2018 ngày 24/7/2018 là hôn nhân hợp pháp. Theo trình bày của chị Y và kết quả xác minh cho thấy, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn. Vợ chồng chỉ chung sống với nhau được hơn một năm thì mâu thuẫn trầm trọng, Chị Y đưa con về quê ở tỉnh Nghệ An sinh sống từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nay Chị Y xin ly hôn, mặc dù thông qua gia đình anh B có quan điểm xin đoàn tụ nhưng anh không đến Tòa án để tham gia hòa giải hay có động thái nào thể hiện thiện chí muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân với Chị Y; tại phiên tòa Chị Y vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng không còn. Điều đó cho thấy quan hệ hôn nhân giữa anh chị thực sự chỉ còn tồn tại về mặt hình thức, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Y, xử cho chị Y được ly hôn anh B là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Hoàng Hải Y và anh Đào Văn B có một con chung là cháu Đào Hoàng Bảo A, sinh ngày 18/12/2018. Xét yêu cầu xin được nuôi dưỡng con chung của Chị Y và anh B là chính đáng, tuy nhiên hiện tại anh B đi làm tự do thường xuyên không có mặt ở địa phương nên không có điều kiện chăm sóc con chung. Mặt khác, con chung còn nhỏ, từ khi Chị Y bỏ về quê chị vẫn trực tiếp nuôi con đảm bảo sự phát triển bình thường của con, bản thân Chị Y đi làm công nhân thu nhập bình quân 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng/tháng, do đó cần chấp nhận yêu cầu của Chị Y, giao con chung cho Chị Y trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Do Chị Y không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Hải Y khai vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết; quá trình giải quyết vụ án anh Đào Văn B vắng mặt, Tòa án không lấy được lời khai của anh B, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Hải Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Hải Y và anh Đào Văn B có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Hải Y được ly hôn anh Đào Văn B.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Hoàng Bảo A, sinh ngày 18/12/2018 cho đến khi con 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoàng Hải Y không yêu cầu anh Đào Văn B cấp dưỡng cho con.

Anh Đào Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Hoàng Hải Y có quyền yêu cầu cấp dưỡng cho con; hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Hải Y phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Y đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004690 ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Hải Y có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đào Văn B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Q, huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương Liên**

